TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **36**/2025/QĐST-DS	*Đà Lạt, ngày 26 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Đặng Bảo Huy K, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Số A, đường N, tổ A, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số A, đường Đ, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo uỷ quyền (*Văn bản uỷ quyền ngày 23/02/2024*).

1.2. Bị đơn: Bà Hồ Thị B, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: số A, đường N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan:

1.3.1. Anh Đặng Hồ Bảo Q, sinh năm 2002.

1.3.2. Anh Đặng Hồ Bảo V, sinh năm 2004.

Cùng nơi cư trú: Số A, đường N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Hồ Thị B được toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt đối với quyền sử dụng đất số 1186 (gốc 148) tờ bản đồ số 7 (48c), diện tích 206,62 m^2 tại đã được Ủy ban nhân dân thành phố Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liến đất số BM 573851 ngày 28/01/2013 đứng tên ông Đặng Bảo C, bà Hồ Thị B; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền

với đất gồm: diện tích 391 m^2 (ĐRM) thửa 152; diện tích 142 m (ĐRM) thửa 163; diện tích 358 m^2 (trong đó có 250 m^2 đất ở và 108 m^2 đất nông nghiệp) thửa đất số 164 cùng thuộc tờ bản đồ số 8 tại phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã được UBND thành phố Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q539892 ngày 12/12/2000 đứng tên ông Đặng Bảo C.

2.2. Bà Hồ Thị B được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kê khai, điều chỉnh biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo quy định của pháp luật.

2.3. Bà Hồ Thị B có trách nhiệm thanh toán lại cho ông Đặng Bảo H1 Khanh số tiền 4.500.000.000đ *(bốn tỷ năm trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.5. *Về chi phí tố tụng*: Chi phí tố tụng đo vẽ, xem xét thẩm định tại chỗ, thẩm định giá là 56.676.120đ *(năm mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm hai mươi đồng)*. Ông Đặng Bảo Huy K, bà Hồ Thị B, ông Đặng Hồ Bảo Q, ông Đặng Hồ Bảo V mỗi người phải chịu 14.419.030đ *(mười bốn triệu bốn trăm mười chín nghìn không trăm ba mươi đồng)*.

Ông K đã tạm nộp toàn bộ số tiền chi phí tố tụng nói nên bà B, ông Q, ông V mỗi người phải có trách nhiệm trả cho cho ông K số tiền 14.419.030đ *(mười bốn triệu bốn trăm mười chín nghìn không trăm ba mươi đồng*).

2.6. *Về án phí:* Ông Đặng Bảo Huy K thỏa thuận chịu 56.250.000đ *(năm mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 21.000.000đ (hai mươi mốt triệu đồng) tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001547 ngày 23/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Ông K còn phải nộp số tiền án phí là 32.250.000đ *(ba mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồn*g).

Bà Hồ Thị B, sinh năm 1956, thuộc trường hợp "*Người cao tuổi"* theo Điều 2 Luật người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí ngày 22/4/2025 nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Q1 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Vân Anh